TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI** Bản án số: 10/2024/HS-ST Ngày 11- 3 -2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PRÔNG, TỈNH GIA LAI

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Khả Thế**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **A Siu Hương;**

Nghề nghiệp: Là giáo viên.

2. Ông **Nguyễn Ngọc Bình.**

Nghề nghiệp: Là giáo viên đã nghỉ hưu.

-***Thư ký phiên Tòa***: Ông **Hà Đức Quang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Sỹ Kiên** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2024/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST- HS, ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Thị Kim D, sinh năm 1972, tại: huyện B tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn C (Chết) và bà Phạm Thị T (Chết), bị cáo có Chồng là Nguyễn Văn H, sinh năm 1965 và có 02 người con lớn nhất sinh năm 1997 nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật, bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không. (Có mặt).

- **Người bị hại**: Bà Lý Thị H1, sinh năm 1969
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**: Anh Trần Văn N, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

- **Người làm chứng**:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965;
Địa chỉ: Thôn Đ, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt
2. Bà Phùng Thị H2, sinh năm 1974;
Địa chỉ: Thôn Đ, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa,nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Kim D và Lý Thị H1 là những người cùng xóm, nhà đối diện nhau tại thôn Đ, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Sáng ngày 07/5/2023 tại nhà bà D giữa bà D và bà H1 xảy ra cãi nhau, hai bên có lời nói xúc phạm nhau, sau đó bà H1 đi về.

Đến khoảng 18h00 cùng ngày, bà H1 tiếp tục đến nhà bà D gặp ông Nguyễn Văn H là chồng bà D nói chuyện về việc bà D có những lời lẽ xúc phạm mình. Khi đến nhà ông H, bà H1 đứng ở phòng khách và nói với ông H "*anh dạy lại vợ anh đi không tôi tát nó chết*", lúc này bà D đang gọt hoa quả ở dưới bếp bằng 01 con dao kích thước dài 15,7cm, cán dao dài 09cm, lưỡi dao dài 6,7cm, rộng 01cm, khi nghe thấy bà H1 nói chuyện với chồng mình bà D đi lên phía trên gần vị trí tiếp giáp với phòng khách đứng, cầm theo con dao đang gọt trái cây. Tại đây, giữa bà D và bà H1 tiếp tục xảy ra cãi nhau và xông vào xô xát đánh nhau, lúc này ông H chạy lại đứng giữa bà D và bà H1 để can ngăn, bà D đứng sau lưng ông H còn bà H1 đứng trước mặt ông H. Trong lúc bà D và bà H1 cãi nhau thì bà D vẫn cầm dao bằng tay phải, 02 người với tay vòng qua người ông H và khua tay qua lại để đánh nhau thì con dao bà D cầm trên tay đã đâm trúng ngực phải của bà H1 01 nhát, tuy nhiên lúc này bà D và bà H1 vẫn không biết bà D đã đâm bà H1 mà vẫn tiếp tục cãi nhau, sau đó bà H1 đi ra ngoài hiên lấy 01 chiếc dép ném về phía bà D nhưng không trúng, rồi bà H1 thấy chóng mặt, choáng nên bà H1 nằm xuống hiên nhà ông H ngất xỉu. Thấy vậy, bà D sợ hãi nên đứng yên một chỗ còn ông H do biết bà H1 có tiền sử bệnh tim nên nghĩ bà H1 bị đau tim nên đã lấy dầu gió xoa cho bà H1 và đi tìm điện thoại để gọi xe đưa bà H1 đi bệnh viện, nhưng chưa thấy điện thoại thì Trần Văn N là con trai của bà H1 cũng đến nhà ông H thấy bà H1 nằm ở hiên nhà, N hỏi ông H *"sao mẹ cháu nằm ngoài đây"* thì ông H trả lời *"không biết, hai bà cãi nhau vì chuyện mượn cái thang"*, lúc này N gọi xe taxi chở bà H1 đến Bệnh xá Binh đoàn 15 tại xã I cấp cứu. Tại Bệnh xá, y tá kiểm tra thấy bà H1 bị đâm nên đề nghị chuyển lên bệnh viện tuyến trên để cấp cứu. Trên đường đi qua nhà bà D, N xuống xe vào nhà bà D, dùng chân đạp vào người bà D 01 cái và có lời nói đe dọa, sau đó tiếp tục theo xe đưa bà H1 đi cấp cứu.

Tại Kết luận giám định thương tích số 338 ngày 04/7/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh G, kết luận thương tích của bà Lý Thị H1 như sau:+ 01 sẹo vết thương phần mềm nằm xiên cạnh ức phải khoang liên sườn 5-6;
+ Chấn thương gây tràn máu màng phổi phải, sau điều trị không để lại di chứng.
Căn cứ Thông tư 20 ngày 28/8/2019 của Bộ Y kết luận tỉ lệ tổn hại sức khỏe của bà Lý Thị H1 tại thời điểm giám định là: **5%.**
+ Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp

+ Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật sắc có cạnh bén, mũi nhọn (bút lục 75-76).

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-CPR, ngày 05 tháng 01 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Lê Thị Kim D về tội:*"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung ở trên.

Trình bày luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị Kim D phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Các điểm b; s, i khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Kin D1 từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không đề cập giải quyết.

Xử lý vật chứng: 01 con dao dài 15,7cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 6,7cm, cán nhựa màu xanh dao dài 09cm đây là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự, Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và qua thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai người bị hại, người liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, biên bản thu giữ vật chứng.

[3] Như vậy, có cơ sở xác định: Vào ngày 07/5/2023, tại Thôn Đ, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai do có mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày, giữa Bà Lê Thị Kim D và bà Lý Thị H1 xảy ra mâu thuẫn xô xát, đánh nhau, có ông Nguyễn Văn H đứng giữa can ngăn, trong lúc cãi nhau, đánh nhau Bà D sử dụng 01 con dao mũi nhọn với tay qua người ông H khua dao qua lại về phía bà H1 thì dao đâm trúng vùng ngực phải của bà Lý Thị H1, gây tổn hại 5% sức khỏe.

[4] Xét tính chất mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra trong vụ án thấy rằng: Sức khỏe, tính mạng của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ khỏi sự xâm hại của người khác, Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự lẽ ra bị cáo phải biết điều khiển những hành vi có lợi cho bản thân và xã hội nhưng bị cáo đã không làm được điều đó, chỉ vì những mâu thuẫn không đáng bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm khua dao qua

lại về phía bà H1 gây thương tích cho Bà H1 có mức tổn hại sức khoẻ là 5%. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, thể hiện ý chí coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Vì vậy cần phải có biện pháp giáo dục thích đáng nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên trong quá trình Điều tra, Truy tố và tại phiên Tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường cho Người bị hại số tiền là 10.000.000 triệu đồng, bị hại đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiêm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho Người bị hại số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng), tại phiên tòa Người bị hại không yêu cầu gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 con dao dài 15,7cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 6,7cm, cán nhựa màu xanh dao dài 09cm là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy theo Điểm a, khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự là phù hợp.

[8] Liên quan đến vụ án có anh Trần Văn N do mẹ ruột là Lý Thị H1 bị đâm nên N đã bực tức, dùng chân đạp 01 cái vào ngực Lê Thị Kim D, tuy nhiên bà D không bị thương tích gì và cũng đã làm đơn từ chối giám định thương tích. Do đó không có cơ sở để xử lý Trần Văn N về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên*;**

QUYẾT ĐỊNH

- *Tuyên bố*: Bị cáo Lê Thị Kim D phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

- *Về trách nhiệm hình sự*: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 134; Điểm b; s; i khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim D **06 (sáu)** tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Không đề cập giải quyết.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Đ a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 15,7cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 6,7cm, cán nhựa màu xanh dao dài 09cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 01 năm 2024 giữa Công an huyện C *và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông.*

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 135 BLTTHS và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Lê Thị Kim D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/3/2024) bị cáo, Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Viện KSND huyện Chư Prông;
- Viện KSND tỉnh Gia Lai;
- Công an huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Lê Khả Thế